



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH TRÌNH, THỜI GIAN VÀ CÁC CÔNG VIỆC PHẢI THỰC HIỆN TRONG CUỘC BẦU CỬ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01/KH-UBBC ngày 03/12/2025 của Ủy ban bầu cử phường bình long)

Số TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội	Cơ quan thực hiện		Số ngày chậm nhất phải hoàn thành trước (sau) ngày bầu cử	Thời gian phải hoàn thành theo Luật định	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
		Bầu cử đại biểu Quốc hội	Bầu cử đại biểu HĐND			
1	Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến về cơ cấu thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội (Điều 8 Luật số 85/2015/QH 13, sau đây viết tắt là Luật số 85)	Ủy ban TVQH	Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực HĐND phường	105 ngày	Trước ngày 30/11/2025	Thường trực HĐND các cấp dự kiến về cơ cấu thành phần, số lượng đại biểu HĐND (Điều 9 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Luật số 83/2025/QH15, sau đây viết tắt là Luật số 83)
2	Thành lập Ủy ban bầu cử: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở tỉnh để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và tổ chức bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh (khoản 1 Điều 22 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 Luật số 83)	UBND tỉnh	UBND phường	105 ngày	Trước ngày 30/11/2025 (Đã thực hiện)	Thành lập Ủy ban bầu cử: Ủy ban nhân dân phường sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử phường để tổ chức thực hiện bầu cử đại biểu HĐND phường (khoản 2 Điều 22 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 Luật số 83)

3	Tổ chức nội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở tỉnh do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương được giới thiệu ứng cử làm đại biểu Quốc hội trên cơ sở dự kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khoản 1 Điều 39 Luật số 85)	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp tỉnh	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN Tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN phường	95 ngày	Trước ngày 10/12/2025	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp tỉnh, và phường do Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp tổ chức thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, và số lượng người được giới thiệu ứng cử làm đại biểu HĐND (khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 50 Luật số 85)
---	--	--	--	---------	-----------------------	--

Số TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội	Cơ quan thực hiện		Số ngày chậm nhất phải hoàn thành trước (sau) ngày bầu cử	Thời gian phải hoàn thành theo Luật định	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
		Bầu cử đại biểu Quốc hội	Bầu cử đại biểu HĐND			
4	Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội (Điều 40 Luật số 85)	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Thường trực HĐND tỉnh và Thường trực HĐND phường	90 ngày	Trước ngày 15/12/2025	Thường trực HĐND tỉnh và Thường trực HĐND phường điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng của người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND (Điều 51 Luật số 85)
5	Hội đồng Bầu cử Quốc gia ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Luật số 83)	Hội đồng bầu cử Quốc gia	UBBC tỉnh, UBBC phường	80 ngày	Trước ngày 25/12/2025	UBBC tỉnh, UBBC phường ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Luật số 83)
6	Thành lập Ban bầu cử: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (Điều 24 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 7 Điều 1 Luật số 83)	Ủy ban nhân dân tỉnh	UBND tỉnh và UBND phường	70 ngày	Trước ngày 04/01/2026	Thành lập Ban bầu cử: UBND tỉnh và UBND phường sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp mình một ban bầu cử đại biểu HĐND (Điều 24 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 7 Điều 1 Luật số 83)
7	Thành lập tổ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (Điều 25 Luật số 85 - được sửa đổi tại khoản 8 Điều 1 Luật số 83)	UBND phường, Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân		43 ngày	Trước ngày 31/01/2026	Thành lập tổ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (Điều 25 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 8 Điều 1 Luật số 83)

Số TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội	Cơ quan thực hiện		Số ngày chậm nhất phải hoàn thành trước (sau) ngày bầu cử	Thời gian phải hoàn thành theo Luật định	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
		Bầu cử đại biểu Quốc hội	Bầu cử đại biểu HĐND			
8	Thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ những người ứng cử đại biểu Quốc hội (khoản 1 Điều 35 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	Cơ quan, tổ chức đơn vị giới thiệu người ứng cử, người tự ứng cử		42 người	Trước ngày 01/02/2026	Thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (khoản 1 Điều 35 Luật số 85 - được sửa đổi tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật số 83)
9	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 ở tỉnh do Ban Thường trực UBMTTQVN cấp tỉnh tổ chức căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, cơ cấu, thành phần và số lượng đại biểu Quốc hội Điều chỉnh lần thứ nhất để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó làm việc (nếu có). (Điều 44 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp tỉnh	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh phường	40 ngày	Trước ngày 03/02/2026	Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 ở cấp tỉnh và phường do Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp tổ chức căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần và số lượng đại biểu và người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử để lập danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó làm việc (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND phường. (Điều 53 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 16 Điều 1 Luật số 83)
10	Niêm yết danh sách cử tri tại UBND phường và theo từng khu vực bỏ phiếu (Điều 32 Luật số 85)	UBND phường; Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân		40 ngày	Trước ngày 03/02/2026	Niêm yết danh sách cử tri tại UBND phường và theo từng khu vực bỏ phiếu (Điều 32 Luật số 85)

Số TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội	Cơ quan thực hiện		Số ngày chậm nhất phải hoàn thành trước (sau) ngày bầu cử	Thời gian phải hoàn thành theo Luật định	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
		Bầu cử đại biểu Quốc hội	Bầu cử đại biểu HĐND			
11	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (khoản 4 Điều 46 Luật số 85 - đã sửa đổi tại điểm e khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	Cơ quan, tổ chức đơn vị; UBBC, UBND tỉnh, UBND phường		35 ngày	Trước ngày 08/02/2026	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu HĐND (khoản 4 Điều 55 Luật số 85 - đã sửa đổi tại điểm e khoản 23 Điều 1 Luật số 83)
12	Công dân có quyền khiếu nại về lập danh sách cử tri (trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri; cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại (trong thời hạn 5 ngày). (Điều 33 Luật số 85)	UBND phường; Chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân		30 ngày	Trước ngày 05/3/2026	Công dân có quyền khiếu nại về lập danh sách cử tri (trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri; cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại (trong thời hạn 5 ngày). (Điều 33 Luật số 85)
13	Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 ở tỉnh do Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh tổ chức căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, cơ cấu, thành phần và số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội Điều chỉnh lần thứ 2 và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội. (Điều 49 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm h khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN phường	23 ngày	Trước ngày 20/02/2026	Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 ở mỗi cấp do Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp tổ chức căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần và số lượng người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 56 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 18 Điều 1 Luật số 83)

Số TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội	Cơ quan thực hiện		Số ngày chậm nhất phải hoàn thành trước (sau) ngày bầu cử	Thời gian phải hoàn thành theo Luật định	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
		Bầu cử đại biểu Quốc hội	Bầu cử đại biểu HĐND			
14	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh gửi đến UBBC tỉnh biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách những người đủ điều tiêu chuẩn ứng cử được UBMTTQVN tỉnh giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương (khoản 2 Điều 57 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm i khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN phường	21 ngày	Trước ngày 22/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến Hội đồng BCQG, UBTVQH, Chính phủ, UBTW MTTQVN, Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cấp. Ban thường trực UBMTTQVN phường gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND đến TTHĐND, UBND, UBMTTQVN cấp tỉnh và TTHĐND, UBBC phường (khoản 1 Điều 58 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 19 Điều 1 Luật số 83)
15	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và phân phối cho các Ban Bầu cử. (điểm g khoản 1 Điều 23 Luật số 85)	UBND phường		17 ngày	Trước ngày 26/02/2026	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HĐND và phân phối cho các Ban Bầu cử. (điểm h khoản 2 Điều 23 Luật số 85)
16	Hội đồng bầu cử Quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước (khoản 4 Điều 57 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm c khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	Hội đồng bầu cử Quốc gia	Ủy ban bầu cử tỉnh, UBBC phường	17 ngày	Trước ngày 26/02/2026	Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử (khoản 2 Điều 58 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 19 Điều 1 Luật số 83)

17	Ủy ban Bầu cử tỉnh công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội ở địa phương phương theo QĐ của HĐBCQG (khoản 7 Điều 57 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm k khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	UBBC tỉnh	X	16 ngày	Trước ngày 27/02/2026	X
----	--	-----------	---	---------	--------------------------	---

Số TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội	Cơ quan thực hiện		Số ngày chậm nhất phải hoàn thành trước (sau) ngày bầu cử	Thời gian phải hoàn thành theo Luật định	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
		Bầu cử đại biểu Quốc hội	Bầu cử đại biểu HĐND			
18	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội (Điều 59 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm k khoản 23 Điều 1 luật số 83)	Tổ bầu cử		16 ngày	Trước ngày 27/02/2025	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu quốc hội và ứng cử đại biểu HĐND tại khu vực bỏ phiếu (Điều 59 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm k khoản 23 Điều 1 luật số 83)
19	Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (điểm d khoản 3 Điều 24 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm 3 khoản 7 Điều 1 Luật số 83)	Ban bầu cử		13 ngày	Trước ngày 02/3/2026	Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (điểm d khoản 3 Điều 24 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm d khoản 7 Điều 1 Luật số 83)
20	Hội đồng bầu cử quốc gia, UBBC, Ban bầu cử ngừng xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và lập danh sách những người ứng cử (khoản 2 Điều 61 Luật số 85)	Hội đồng BCQG, UBBC, Ban bầu cử		10 ngày	Trước ngày 05/3/2026	Hội đồng bầu cử quốc gia, UBBC, Ban bầu cử ngừng xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và lập danh sách những người ứng cử (khoản 2 Điều 61 Luật số 85)
21	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các hình thức phù hợp. (Điều 70 Luật số 85)	Tổ bầu cử		10 ngày	Trước ngày 05/3/2026	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các hình thức phù hợp. (Điều 70 Luật số 85)
22	Ngày bầu cử toàn quốc đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (Chủ nhật ngày 15/3/2026)					
23	Biên bản kết quả kiểm phiếu được gửi đến Ban Bầu cử tương ứng và UBND, BTT Ủy ban MTTQVN phường. (khoản 3 Điều 76 Luật số 85)	Tổ bầu cử	Tổ bầu cử	03 ngày	Ngày 18/3/2026	Biên bản kết quả kiểm phiếu được gửi đến Ban Bầu cử tương ứng và UBND, BTT Ủy ban MTTQVN phường. (khoản 3 Điều 76 Luật số 85)

Số TT	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Quốc hội	Cơ quan thực hiện		Số ngày chậm nhất phải hoàn thành trước (sau) ngày bầu cử	Thời gian phải hoàn thành theo Luật định	Nội dung các bước tiến hành công việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
		Bầu cử đại biểu Quốc hội	Bầu cử đại biểu HĐND			
24	Ban Bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử (03 bản) đến Hội đồng bầu cử quốc gia, UBBC tỉnh, UB MTTQVN cấp tỉnh. (khoản 3 Điều 77 Luật số 85)	Ban Bầu cử	Ban Bầu cử	05 ngày	Ngày 20/3/2026	Ban bầu cử lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử (04 bản) đến UBBC cùng cấp, TT. HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp (khoản 4, Điều 77 Luật số 85)
25	Ủy ban bầu cử tỉnh lập biên bản (04 bản) gửi đến Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tỉnh. (khoản 3 Điều 83 Luật số 85)	UBBC tỉnh	X	07 ngày	Ngày 22/3/2025	X
26	X	X	UBBC các cấp	10 ngày	Ngày 25/3/2025	Ủy ban bầu cử căn cứ biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp mình. (khoản 2 Điều 86 Luật số 85)
27	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng BCQG (trong 03 ngày từ khi công bố). Hội đồng BCQG xem xét, giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận được khiếu nại). (khoản 1 và 2 Điều 87 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm n và o khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	Hội đồng Bầu cử quốc gia	UBBC các cấp	X	X	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi đến Ủy ban bầu cử (trong 03 ngày từ khi công bố). Ủy ban bầu cử xem xét, giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận được khiếu nại). (khoản 1 và 2 Điều 87 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm n và o khoản 23 Điều 1 Luật số 83)
28	Xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội. (khoản 1 Điều 88 Luật số 85)	Hội đồng bầu cử quốc gia	Ủy ban Bầu cử tỉnh, UBBC phường	Báo cáo Quốc hội, HĐND khóa mới tại kỳ họp đầu tiên		Xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, HĐND phường. (khoản 2 Điều 88 Luật số 85)